

## Chương VII

## ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

**Điều 50.** Hiệu lực thi hành

Luật này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2000.

Luật này thay thế Luật về sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam ngày 30 tháng 12 năm 1981 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật về sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam ngày 21 tháng 12 năm 1990.

Những quy định trước đây trái với Luật này đều bãi bỏ.

**Điều 51.** Quy định thi hành Luật

Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật này.

*Luật này đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Khóa X, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 21 tháng 12 năm 1999. /.*

Chủ tịch Quốc hội

**NÔNG ĐỨC MẠNH**

**LỆNH của Chủ tịch nước số 03/L-CTN ngày 04/1/2000 về việc công bố Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế chuyển quyền sử dụng đất.**

CHỦ TỊCH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA  
VIỆT NAM

*Căn cứ vào Điều 103 và Điều 106 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992;*

*Căn cứ vào Điều 78 của Luật Tổ chức Quốc hội;*

*Căn cứ vào Điều 50 của Luật Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật,*

**NAY CÔNG BỐ:**

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế chuyển quyền sử dụng đất.

Đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Khóa X thông qua ngày 21 tháng 12 năm 1999. /.

Chủ tịch

nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

**TRẦN ĐỨC LƯƠNG**

**LUẬT sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế chuyển quyền sử dụng đất**

(số 17/1999/QH10)

*Căn cứ vào Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992;*

*Căn cứ vào Luật đất đai đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14 tháng 7 năm 1993; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đất đai đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 02 tháng 12 năm 1998;*

*Luật này sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế chuyển quyền sử dụng đất đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 22 tháng 6 năm 1994.*

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế chuyển quyền sử dụng đất:

**1. Điều 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:**

**“Điều 2.** Những trường hợp sau đây không thuộc diện chịu thuế chuyển quyền sử dụng đất: